

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 23-11 - 2021

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Nguyễn Thị Hồ

Nghề nghiệp: Giáo viên

+ Bà Nguyễn Thị Chiều

Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu

Nơi cư trú: Thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuấn – Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mai - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 131/2021/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2021 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐXX - ST ngày 03 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2021/QĐST- HNGĐ ngày 05/11/2021, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Lê Thị Th, sinh năm 1992

Nơi đăng ký HKTT: Cụm 3, Đại Phú, xã Thượng M, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Đội 6, thôn Đại Ph, xã Đan P, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội; có mặt.

*** Bị đơn:** Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Cụm 3, Đại Phú, xã Thượng M, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Th trình bày: Chị kết hôn với anh Hoàng Văn T ngày 28/12/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Thượng M, huyện Đan Phg trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống, chị và anh T bất đồng quan điểm sống. Năm 2018, chị xin ly hôn anh T tại

Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng thì anh T đồng ý. Tại bản án sơ thẩm số 30/2018/HNGĐ-ST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng đã quyết định: Cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn T; về tài sản chung thì chị và anh T không có nên Tòa án không phải giải quyết; về con chung: giao cháu Hoàng Quốc V, sinh ngày 30/7/2016 cho chị nuôi dưỡng, do chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T. Sau đó, anh T kháng cáo bản án sơ thẩm xin được nuôi cháu V, tại cấp phúc thẩm anh T xin rút đơn kháng cáo. Ngày 18/02/2019, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội ra Quyết định đình chỉ xét xử vụ án hôn nhân và gia đình.

Sau khi, Tòa án cấp sơ thẩm xử cho chị được ly hôn với anh T thì anh T và gia đình anh T ngăn cản không cho chị đón cháu Hoàng Quốc V để nuôi dưỡng theo bản án sơ thẩm. Do vậy, chị đã chủ động lấy mẫu tóc của anh Hoàng Văn T và mẫu tóc của cháu Hoàng Quốc V đi giám định ADN được biết kết quả cháu V và anh T không có huyết thống cha - con. Ngày 10/10/2019, chị có đơn yêu cầu tái thẩm bản án của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xác định cháu Hoàng Quốc V không phải là con của anh Hoàng Văn T. Tại Quyết định tái thẩm số 16/2021/HNGĐ-TT ngày 23/6/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã hủy một phần bản án sơ thẩm số 30/2018/HNGĐ-ST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng và Quyết định đình chỉ xét xử vụ án hôn nhân và gia đình số 24/2019/QĐ-PT ngày 18/02/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về phần con chung trong vụ án “Hôn nhân gia đình”, giữa: chị với anh Hoàng Văn T.

Quá trình Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý lại vụ án, chị Th đề nghị Tòa án xác định cháu Hoàng Quốc V không phải là con chung của chị và anh Hoàng Văn T. Chị không xác định được bố cháu Hoàng Quốc V là ai nên chị không đề nghị đưa thêm người tham gia tố tụng vào giải quyết vụ án để xác định cha ruột của cháu Việt. Chị tự nguyện chịu T bộ chi phí giám định gen xác định quan hệ huyết thống cha – con giữa cháu Hoàng Quốc V và anh Hoàng Văn T.

* Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng bị đơn anh Hoàng Văn T trình bày: Về thời gian, điều kiện kết hôn anh nhất trí lời trình bày của chị Th. Quá trình chung sống, anh và chị Th bất đồng quan điểm sống. Năm 2018, chị Th xin ly hôn anh tại Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng thì anh đồng ý. Tại bản án sơ thẩm số 30/2018/HNGĐ-ST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng đã quyết định: Cho chị Th được ly hôn với anh; anh, chị Th không có tài sản chung nên Tòa án không phải giải quyết; giao cháu Hoàng Quốc Việt, sinh ngày 30/7/2016 cho chị Lê Thị Th nuôi dưỡng, anh không phải cấp dưỡng nuôi con. Sau đó, anh kháng cáo bản án sơ thẩm xin được nuôi cháu V, tại cấp phúc thẩm anh xin rút đơn kháng cáo.

Do cháu Việt còn nhỏ anh thương cháu nên sau khi Tòa án xử cho chị Th được ly hôn anh thì anh vẫn nuôi dưỡng cháu Hoàng Quốc V cho đến hết năm 2019. Trong thời gian này, chị Th có đến thăm nom con nhưng không chu cấp tiền nuôi con. Đầu năm 2020, anh đã giao cháu V cho chị Th nuôi dưỡng; tình cảm giữa anh, gia đình anh với cháu Việt vẫn bình thường. Giữa anh và chị Th chưa có việc trao đổi lấy mẫu ADN của anh và cháu V để đi giám định quan hệ huyết thống. Việc chị Th tự thu mẫu ADN của cháu V và anh để đi giám định

ADN như thế nào thì anh không biết. Anh khẳng định giữa anh và cháu V chưa hề thực hiện giám định ADN để xác định quan hệ huyết thống cha - con. Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng thụ lý lại vụ án theo Quyết định tái thẩm số 16/2021/HNGĐ- TT ngày 23/6/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội về: Hủy một phần bản án sơ thẩm số 30/2018/HNGĐ- ST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng và Quyết định đình chỉ xét xử vụ án hôn nhân và gia đình số 24/2019/QĐ-PT ngày 18/02/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về phần con chung trong vụ án “Hôn nhân gia đình”, giữa: chị Lê Thị Th với anh. Quan điểm của anh: Đề nghị Tòa án tiến hành giám định gen của cháu Hoàng Quốc V có sự chứng kiến của anh. Chị Th xác định cháu Việt không phải là con anh thì chị Th tự chi phí giám định ADN. Ngoài ra, anh không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa chị Th vẫn giữ nguyên quan điểm đã trình bày tại Tòa án. Ngoài ra, chị Th không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật; việc cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự, thu thập chứng cứ, tài liệu, thời hạn chuẩn bị xét xử được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa chấp hành đúng theo trình tự Bộ luật tố tụng dân sự quy định.

Về nội dung: Theo Quyết định tái thẩm số 16/2021/HNGĐ- TT ngày 23/6/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội về: Hủy một phần bản án sơ thẩm số 30/2018/HNGĐ- ST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng và Quyết định đình chỉ xét xử vụ án hôn nhân và gia đình số 24/2019/QĐ-PT ngày 18/02/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về phần con chung. Căn cứ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết luận giám định ADN giữa cháu Hoàng Quốc V và anh Hoàng Văn T được tiến hành tại Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng. Đề nghị Hội đồng xét xử xác định cháu Hoàng Quốc Việt, sinh ngày 30/7/2016 không phải là con chung của chị Lê Thị Th với anh Hoàng Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn chị Lê Thị Th có đơn khởi kiện anh Hoàng Văn T có địa chỉ: Xã Thượng Mỗ, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng giải quyết sơ thẩm ngày 22/11/2018 và giải quyết phúc thẩm ngày 18/02/2019. Ngày 10/10/2019, chị Th có đơn đề nghị xem xét lại bản án số 30/2018/HNGĐ- ST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng theo thủ tục tái thẩm vì có tình tiết mới xác định cháu Hoàng Quốc V không phải là con chung giữa chị Lê Thị Th với anh Hoàng Văn T. Quyết định tái thẩm số 16/2021/HNGĐ- TT ngày 23/6/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã quyết định: Hủy một phần bản án sơ thẩm số 30/2018/HNGĐ- ST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng và Quyết định đình chỉ xét xử vụ án hôn nhân và gia đình số 24/2019/QĐ-PT ngày 18/02/2019 của Tòa án nhân

dân thành phố Hà Nội về phần con chung và giao hồ sơ cho Tòa án huyện Đan Phượng giải quyết sơ thẩm lại vụ án. Theo quy định tại các Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là vụ án hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng. Tòa án chỉ giải quyết lại vụ án về phần con chung giữa nguyên đơn chị Lê Thị Th và anh Hoàng Văn T là có căn cứ, đúng pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, anh T đã được tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh T đều vắng mặt không có lý do. Do vậy, Tòa án xét xử vắng mặt anh T là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của chị Lê Thị Th đề nghị xác nhận cháu Hoàng Quốc V, sinh ngày 30/7/2016 không phải là con chung của chị Lê Thị Th với anh Hoàng Văn T.

Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, anh T đề nghị Tòa án tiến hành giám định ADN của anh T và cháu V có sự chứng kiến của anh T. Việc lấy mẫu ADN của anh Hoàng Văn T, cháu Hoàng Quốc V thực hiện công khai theo quy định. Tại Công văn số 17/2021/CV- LOCI ADN ngày 28/10/2021 của Công ty trách nhiệm hữu hạn LOCI ADN kết luận: Người có mẫu ADN ký hiệu Hoàng Văn T và người có mẫu ADN ký hiệu Hoàng Quốc V không cùng quan hệ huyết thống cha – con. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Cháu Hoàng Quốc V, sinh ngày 30/7/2016 được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân của chị Lê Thị Th, anh Hoàng Văn T không phải là con chung chị Lê Thị Th và anh Hoàng Văn T. Cháu Hoàng Quốc V và anh Hoàng Văn T không cùng quan hệ huyết thống cha – con. Cháu Việt là con riêng của chị Th.

Chị Th không xác định được bố đẻ của cháu Hoàng Quốc V là ai nên Hội đồng xét xử không phải đưa thêm người vào tham gia tố tụng giải quyết vụ án.

[3] Về án phí đã được giải quyết tại bản án số 30/2018/HNGĐ- ST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng và Quyết định đình chỉ xét xử vụ án hôn nhân và gia đình số 24/2019/QĐ-PT ngày 18/02/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

[4] Chi phí giám định: Chị Th tự nguyện chịu T bộ chi phí tố tụng giám định ADN của cháu Hoàng Quốc V và anh Hoàng Văn T nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 88, 89, 101, 102 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 25, Điều 39 Bộ luật dân sự.

Tuyên xử:

1. Xác nhận: Cháu Hoàng Quốc Việt, sinh ngày 30/7/2016 không phải là con chung của chị Lê Thị Th và anh Hoàng Văn T. Cháu Hoàng Quốc V, là con riêng của chị Lê Thị Th.

Giao chị Lê Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Quốc V, sinh ngày 30/7/2016.

Chị Lê Thị Th và anh Hoàng Văn T có quyền và nghĩa vụ đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thay đổi hộ tịch cho cháu Hoàng Quốc V, sinh ngày 30/7/2016.

2. Căn cứ Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự: Chị Lê Thị Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Hoàng Văn T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- Chi cục THADS huyện Đan Phượng;
- UBND xã Thượng Mỗ;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thu

Nơi nhận

- VKSND huyện Đan Phượng;
- Chi cục THADS huyện Đan Phượng;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thu

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

